

Số: 540/QĐ-HV

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành An toàn thông tin
trình độ thạc sĩ**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐHV ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng học viện về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông và Nghị quyết số 191/NQ-HĐHV ngày 12/4/2025 về Điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-HV ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành Quy định xây dựng, cải tiến và phát triển chương trình đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo và Trưởng khoa An toàn thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành An toàn thông tin trình độ thạc sĩ** của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (Chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Phó Giám đốc Phụ trách Cơ sở Học viện tại Tp. Hồ Chí Minh, Chánh văn phòng, Trưởng các Phòng: Đào tạo, Giáo vụ, Chính trị & Công tác sinh viên, Tài chính kế toán, Quản lý Khoa học công nghệ & hợp tác quốc tế; Trưởng Trung tâm KT&ĐBCL, Trưởng các Khoa đào tạo 1 và 2, Trưởng Bộ môn Marketing, Trưởng khoa đào tạo sau đại học và Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Ban Giám đốc HV;
- Lưu VT, ĐT (03).



PGS.TS Trần Quang Anh

KHUNG CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH AN TOÀN THÔNG TIN

(Kèm theo Quyết định số ~~540~~ **540**/QĐ-HV ngày **13** tháng **3** năm 2026 của Giám đốc Học viện)

1. GIỚI THIỆU VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- Tên ngành (tiếng Việt): **An toàn thông tin**
- Tên ngành (tiếng Anh): **Information Security**
- Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**
- Mã ngành: **8480202**
- Thời gian đào tạo: **1,5 – 2,0 năm**
- Hình thức đào tạo: **Chính quy**

2. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO (Program Objective – POs)

2.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành An toàn thông tin của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông được thiết kế nhằm đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật, công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo bậc thạc sĩ; có khả năng học tập suốt đời; có khả năng sáng tạo và thích nghi với môi trường làm việc đa ngành; có ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội và hội nhập quốc tế.

2.2 Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo thạc sĩ ngành An toàn thông tin của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông nhằm đào tạo thạc sĩ An toàn thông tin có:

PO1. Khả năng áp dụng kiến thức và kỹ năng của mình để đạt được thành công trong sự nghiệp và/hoặc theo học tập ở bậc sau đại học để lấy bằng tiến sĩ, hoặc các bằng cấp khác cao hơn;

PO2. Khả năng tư duy, giải quyết vấn đề một cách sáng tạo, giao tiếp hiệu quả và hoạt động thành công trong các nhóm đa ngành đa dạng và toàn diện;

PO3. Khả năng cư xử có đạo đức và trách nhiệm, sẽ luôn được cập nhật thông tin thông qua giáo dục liên tục và sẽ tham gia đầy đủ vào các hoạt động nghề nghiệp và xã hội;

PO4. Khả năng áp dụng các lý thuyết và kỹ thuật, công nghệ và quản lý bảo mật hiện đại và phù hợp để bảo vệ hạ tầng máy tính, mạng, dữ liệu, quy trình và người dùng khỏi các nguy cơ, các dạng tấn công, xâm nhập.

2.3. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

Học viên sau khi tốt nghiệp thạc sĩ ngành An toàn thông tin có thể đảm nhận tốt các vị trí và/hoặc công việc sau:

- Cán bộ kỹ thuật, quản lý, điều hành trong các lĩnh vực an toàn thông tin, công nghệ thông tin, hệ thống thông tin.
- Quản trị viên bảo mật mạng, máy chủ, hệ điều hành và cơ sở dữ liệu; chuyên viên phân tích, tư vấn, thiết kế hệ thống thông tin đảm bảo an toàn; chuyên viên kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cho mạng và hệ thống; chuyên viên rà quét lỗ hổng, điểm yếu; chuyên viên phân tích, điều tra số xử lý sự cố an toàn thông tin, an ninh mạng.
- Kiến trúc sư bảo mật, chuyên viên tư vấn và quản lý rủi ro an toàn thông tin.
- Lập trình viên phát triển các ứng dụng đảm bảo an toàn thông tin cũng như các ứng dụng thông thường, ứng dụng cho blockchain.
- Cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về an toàn thông tin, công nghệ thông tin, hệ thống thông tin tại các viện, trung tâm nghiên cứu và các cơ sở đào tạo.
- Học viên học tiếp lên bậc sau đại học để lấy bằng tiến sĩ, hoặc các bằng cấp khác cao hơn ở trong nước và nước ngoài.

3. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (PLOs)

Các chuẩn đầu ra (Learning Outcomes – PLOs) và các chỉ báo (Performance Indicator - PI) của chương trình đào tạo là thước đo mức kiến thức và kỹ năng tối thiểu mà người học cần đạt được khi tốt nghiệp. Các PLO và PI kèm theo được thiết kế theo chuẩn kiểm định quốc tế ASIIN, với mức kiến thức và kỹ năng tương đương bậc 7 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Cụ thể, các PLO và PI của chương trình đào tạo cho như bảng sau:

Chuẩn đầu ra (PLOs)	Mức độ năng lực*	Các chỉ báo (PIs)
PLO1. Phân tích một bài toán phức tạp và áp dụng các kiến thức tính toán liên ngành để xác định các giải pháp giải quyết bài toán.	C4/P3	PI1.1. Phát biểu bài toán và các yêu cầu. PI1.2. Phân tích các giải pháp tính toán để giải quyết bài toán. PI1.3. Lựa chọn giải pháp phù hợp dựa trên các nguyên lý tính toán để giải quyết bài toán.
PLO2. Giao tiếp hiệu quả trong nhiều bối cảnh bối cảnh khoa học và chuyên môn.	C4/P3	PI2.1. Thể hiện kỹ năng giao tiếp bằng văn bản hiệu quả trong nhiều bối cảnh bối cảnh khoa học và chuyên môn. PI2.2. Trình bày các vấn đề một cách hiệu quả sử dụng bài thuyết trình miệng trong nhiều bối cảnh bối cảnh khoa học và chuyên môn.
PLO3. Nhận thức được trách nhiệm nghề nghiệp và đưa ra những đánh giá sáng suốt trong hoạt động bảo mật dựa trên các nguyên tắc pháp lý và đạo đức.	C4/P3/A3	PI3.1. Áp dụng các nguyên tắc pháp lý và đạo đức nghề nghiệp khi giải quyết các vấn đề có liên quan đến nghề nghiệp. PI3.2. Thể hiện nhận thức về tầm quan trọng của sự riêng tư và bảo mật trong quản lý hệ thống và dữ liệu.

Chuẩn đầu ra (PLOs)	Mức độ năng lực*	Các chỉ báo (PIs)
PLO4. Hoạt động hiệu quả với tư cách là thành viên hoặc lãnh đạo một nhóm tham gia vào các hoạt động phù hợp với chuyên môn.	P3/A3	PI4.1. Phối hợp, chia sẻ công việc trong một nhóm chuyên môn. PI4.2. Hoàn thành nhiệm vụ trong các vai trò khác nhau của nhóm chuyên môn.
PLO5. Thiết kế, triển khai và đánh giá giải pháp bảo mật cho hệ thống đáp ứng một tập hợp các yêu cầu xác định.	C6/P4	PI5.1. Đề xuất, thiết kế mô hình/giải pháp bảo mật hệ thống theo một tập các yêu cầu xác định. PI5.2. Triển khai mô hình/giải pháp bảo mật đã thiết kế. PI5.3. Đánh mô hình/giải pháp bảo mật đã triển khai.

(C: miễn kiến thức; P: miễn kỹ năng; A: miễn thái độ; Các mức độ năng lực được xác định trên cơ sở tham chiếu Thang cấp độ tư duy Bloom)

4. MA TRẬN CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VỚI MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

TT	Mục tiêu (PO) CĐR (PLO)	PO1	PO2	PO3	PO4
1	PLO1	X			X
2	PLO2	X	X		
3	PLO3	X		X	
4	PLO4	X	X	X	
5	PLO5	X	X		X

